

Số: 559 /QĐ-CĐĐS

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Chương trình đào tạo**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT**

Căn cứ quyết định số 79/QĐ-BLĐTBXH ngày 12/01/2007 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc thành lập trường Cao đẳng Nghề đường sắt I; Quyết định số 1029/QĐ-BLĐTBXH ngày 12/8/2009 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề đường sắt I thành Trường Cao đẳng Nghề đường sắt và quyết định số 130/QĐ-LĐTBXH ngày 07/02/2017 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Nghề đường sắt thành Trường Cao đẳng Đường sắt;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu Trường quy định trong Điều lệ Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành tại Quyết định số 846/QĐ-ĐS ngày 30/7/2019 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc ban hành Quy định về đào tạo trình độ sơ cấp;

Căn cứ Quyết định số 1018/QĐ-CĐĐS ngày 09/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành Quy chế quản lý và tổ chức đào tạo hệ chính quy đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp của Trường Cao đẳng Đường sắt;

Căn cứ kết quả thẩm định chương trình đào tạo ngày tháng năm 2023 của Hội đồng thẩm định các chương trình đào tạo;

Xét đề nghị của Trường Phòng đào tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo Sơ cấp Khám chữa toa xe. Thời gian đào tạo: 06 (tháng).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường phòng Đào tạo, Trường các đơn vị và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:  
- Như Điều 2;  
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Trọng Vương

## **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 559/QĐ-CĐĐS ngày 29 tháng 6 năm 2023  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Đường sắt )*

**Tên nghề:** Khám chữa toa xe

**Trình độ đào tạo:** Sơ cấp

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên; Có sức khỏe và trình độ học vấn phù hợp với nghề cần học

**Thời gian đào tạo:** 06 tháng

**Số lượng môn học, mô đun đào tạo:** 09

**Số tín chỉ:** 26

**Bằng cấp sau khi tốt nghiệp:** Chứng chỉ Sơ cấp “Khám chữa toa xe” bậc 2

### **I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO.**

#### *1. Kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

- Kiến thức:

- + Trình bày được tác dụng, cấu tạo, nguyên lý làm việc của các bộ phận trên toa xe, các hệ thống trên toa xe;
- + Trình bày được phạm vi, trách nhiệm của công nhân khám chữa toa xe.
- + Trình bày được các quy định trong công tác khám chữa toa xe;
- + Trình bày được các bước kiểm tra phát hiện hư hỏng và đưa ra được các phương án sửa chữa các chi tiết chủ yếu trên toa xe đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;
- + Trình bày được trình tự các bước khám xe, phát hiện hư hỏng và biện pháp khắc phục sự cố toa xe.
- + Trình bày được các nội dung liên quan tới quy tắc thực hiện an toàn, vệ sinh lao động.

- Kỹ năng:

- + Sử dụng được dụng cụ, thiết bị phục vụ công tác bảo dưỡng, sửa chữa toa xe;
- + Sử dụng được các dụng cụ đo, các dụng cụ, thiết bị chuyên dùng;
- + Tiến hành khám chữa toa xe đúng qui trình và qui định;
- + Phát hiện được các trạng thái hư hỏng của các chi tiết toa xe đang vận dụng;
- + Bảo dưỡng, làm dầu một số bộ phận cơ bản của toa xe;
- + Đo kiểm tra, phát hiện được các hư hỏng khuyết tật các cụm chi tiết thường gặp trên toa xe;
- + Sửa chữa, khôi phục các chi tiết chủ yếu bị hư hỏng của toa xe theo hạn độ quy định;
- + Sắp xếp thiết bị dụng cụ phục vụ sản xuất hợp lý khoa học;
- + Có kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm, kỹ năng làm việc độc lập.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Tuân thủ các quy trình, qui phạm khi tiến hành công việc khám chữa toa xe;
- + Tôn trọng nội quy, kỷ luật lao động, an toàn lao động;

+ Ý thức được trách nhiệm bản thân về chuyên môn, luôn vươn lên tự hoàn thiện;  
 + Ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp; năng động, hợp tác trong công việc.

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, luôn có ý thức nghề nghiệp, tuân thủ các nội quy, quy trình tác nghiệp, có thái độ tập trung và tác phong nghề nghiệp đúng quy định.

+ Có khả năng tiếp nhận, ghi chép và chuyển thông tin theo yêu cầu công việc; biết được yêu cầu, tiêu chuẩn, kết quả đối với công việc ở các vị trí làm việc xung quanh hoặc công việc có liên quan đến nghề Khám chữa toa xe, chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc, sản phẩm của mình.

### 3. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Làm công tác bảo dưỡng, sửa chữa và khám chữa toa xe

### 4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

Có khả năng học tập tiếp ở các trình độ cao hơn.

## II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC.

- Thời gian đào tạo: 06 tháng
- Thời gian học tập: 24 tuần
- Thời gian thực học: 780 giờ
- Thời gian ôn, kiểm tra kết thúc môn học, mô đun: 120 giờ

### 2. Phân bổ thời gian thực học:

- Thời gian học các môn học, mô đun đào tạo nghề: 780 giờ
- Thời gian học lý thuyết: 150 giờ
- Thời gian học thực hành: 630 giờ

## III. DANH MỤC MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN:

Mã MH/MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 01	Vẽ kỹ thuật cơ khí	2	30	19	9	2
MĐ 02	An toàn lao động	2	30	24	4	2
MĐ 03	Cấu tạo và sửa chữa toa xe	4	60	21	35	4
MĐ 04	Hãm toa xe	2	30	16	12	2
MĐ 05	Pháp luật về đường sắt	2	30	24	4	2
MĐ 06	Đo kiểm tra toa xe	1	40	8	30	2
MĐ 07	Nguội cơ bản	3	120	14	94	12
MĐ 08	Nghiệp vụ khám chữa toa xe	3	120	16	96	8
MĐ 09	Thực tập khám chữa toa xe	7	320	8	296	16
<b>Tổng cộng</b>		<b>26</b>	<b>780</b>	<b>150</b>	<b>580</b>	<b>50</b>

## IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO:

(Nội dung chi tiết có Phụ lục kèm theo)

## V. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO:

Quy trình đào tạo sơ cấp Khám chữa toa xe được thực hiện theo quy trình khép kín từ khâu tuyển sinh đến cấp chứng chỉ. Thực hiện chi tiết cụ thể theo quy trình đào tạo sau:

### 1. Mục đích:

- Nhằm hướng dẫn chi tiết cho quá trình đào tạo sơ cấp tại Trường Cao đẳng Đường sắt.

### 2. Đối tượng tuyển sinh, hình thức tổ chức tuyển sinh:

- Căn cứ vào giấy phép đào tạo trình độ sơ cấp đã cấp phép, xác định chỉ tiêu tuyển sinh cho từng đợt.

- Tổ chức tuyển sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng, các đơn vị trong ngành và đơn vị có đường sắt chuyên dùng;

- Đối tượng tuyển sinh đào tạo đúng quy định.

### 3. Thành lập lớp đào tạo trình độ Sơ cấp :

- Căn cứ kết quả tuyển sinh, xét duyệt danh sách học sinh trúng tuyển đảm bảo đúng đối tượng;

- Thành lập các lớp đào tạo trình độ sơ cấp với số lượng đúng quy định

### 4. Xây dựng kế hoạch đào tạo Sơ cấp

- Căn cứ vào quyết định thành lập lớp, triển khai xây dựng kế hoạch đào tạo và tiến độ đào tạo chi tiết cho lớp học; xây dựng kế hoạch giáo viên giảng dạy đúng theo quy định tại Quy chế quản lý và tổ chức đào tạo hệ chính quy đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp hiện hành của Trường Cao đẳng Đường sắt

### 5. Phân công giáo viên giảng dạy

- Căn cứ kế hoạch và tiến độ đào tạo, khoa lựa chọn giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, tin học ngoại ngữ, kỹ năng nghề phù hợp với nghề Khám chữa toa xe, thực hiện công việc giảng dạy lớp học sơ cấp Khám chữa toa xe đúng quy định.

### 6. Công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp

- Căn cứ vào Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trong đào tạo hệ chính quy đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp hiện hành của Trường, Hiệu trưởng quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp Khám chữa toa xe cho những học sinh đủ điều kiện.

- Phòng Đào tạo thực hiện công việc sao lưu sổ sách theo mẫu quy định tại Quy chế quản lý và tổ chức đào tạo hệ chính quy đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp hiện hành của Trường Cao đẳng Đường sắt

## VI. PHƯƠNG PHÁP VÀ THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ:

1. Phương pháp đánh giá: Việc đánh giá kết quả học tập căn cứ vào Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trong đào tạo hệ chính quy đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp hiện hành của Trường, được thực hiện theo cách thức kết hợp chấm điểm kiểm tra đánh giá quá trình học và kiểm tra kết thúc từng môn học, mô đun gồm: điểm kiểm tra đánh giá quá trình học và điểm kiểm tra kết thúc môn học, mô đun.

2. Thang điểm đánh giá: Thang điểm đánh giá kết quả học tập của học sinh theo thang điểm 10 (từ 1 đến 10), có tính đến hàng thập phân 1 con số.

## VII. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SƠ CẤP

1. *Hướng dẫn xác định danh mục các môn học, mô đun đào tạo nghề; thời gian, phân bổ thời gian và chương trình cho môn học, mô đun đào tạo nghề:*

Chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp “*Khám chữa toa xe*” trình độ sơ cấp được thiết kế theo hướng chuyên sâu về khám xe và sửa chữa toa xe. Khi học sinh học đủ các mô đun trong chương trình này và kết quả Đạt thì xét tốt nghiệp và được cấp chứng chỉ sơ cấp.

Thời gian thực học của chương trình là 780 giờ trong đó các mô đun cơ sở là 180 giờ, các mô đun chuyên sâu là 600 giờ.

Chương trình đào tạo trình độ sơ cấp “*Khám chữa toa xe*” với 9 môn học/mô đun, cụ thể như sau:

- *Mô đun 1: Vẽ kỹ thuật cơ khí (30 giờ)*

Mô đun Vẽ kỹ thuật cơ khí là mô đun kỹ thuật cơ sở được giảng dạy cho hầu hết các nghề đào tạo chuyên ngành cơ khí. Mô đun nhằm giúp học sinh đọc và phân tích được các bản vẽ cấu tạo các chi tiết, tạo cơ sở để tiếp thu các môn học, mô đun chuyên môn của nghề.

- *Mô đun 2: An toàn lao động (30 giờ)*

Mô đun An toàn lao động là mô đun kỹ thuật cơ sở có sự kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và thực tế của nghề. Mô đun giúp người học hiểu được mục đích, ý nghĩa và tính chất của công tác an toàn vệ sinh lao động, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của bản thân về việc chấp hành nội quy về an toàn lao động.

- *Mô đun 3: Cấu tạo và sửa chữa toa xe (60 giờ)*

Mô đun Cấu tạo và sửa chữa toa xe là mô đun chuyên ngành bắt buộc đối với nghề Khám chữa toa xe. Học xong mô đun này, người học được trang bị đầy đủ những kiến thức chuyên môn về toa xe, các hư hỏng thường gặp và phương pháp bảo dưỡng, sửa chữa các chi tiết của toa xe.

- *Mô đun 4: Hãm toa xe (30 giờ)*

Mô đun Hãm toa xe là mô đun kỹ thuật chuyên ngành được bố trí học sau các mô đun cơ sở. Giúp người học có những kiến thức cơ bản về cấu tạo, nguyên lý và bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống hãm toa xe.

- *Mô đun 5: Pháp luật về Đường sắt (30 giờ)*

Mô đun Pháp luật về đường sắt là mô đun lý thuyết chuyên môn bắt buộc trong chương trình đào tạo khám chữa toa xe. Mô đun cung cấp cho người học những kiến thức về qui phạm, quy trình của công tác khai thác phương tiện toa xe, các công việc của công nhân khám chữa toa xe.

- *Mô đun 6: Đo kiểm tra toa xe (40 giờ)*

Mô đun Đo kiểm tra toa xe là mô đun chuyên ngành. Giúp cho người học sử dụng thành thạo các dụng cụ đo, kiểm tra toa xe trong quá trình vận dụng và sửa chữa.

- *Mô đun 7: Nguội cơ bản (120 giờ)*

Mô đun nguội cơ bản là mô đun cơ sở được bố trí sau khi học sinh học các môn học từ MH01 đến MH05, nhằm trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản của thợ nguội, phục vụ cho việc tiếp thu các thao tác trong quá trình kiểm tra và bảo dưỡng toa xe.

- *Mô đun 8: Nghiệp vụ khám chữa toa xe (120 giờ)*

Mô đun: Nghiệp vụ khám chữa toa xe là mô đun chuyên ngành được bố trí học ở giai đoạn cuối của khóa học. Nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về công tác khám chữa toa xe tại các trạm khám xe, đồng thời hình thành kỹ năng kiểm tra và khắc phục một số hư hỏng của toa xe trong quá trình vận dụng.

- *Mô đun 9: Thực tập khám chữa toa xe (320 giờ)*

Là mô đun chuyên ngành được bố trí cuối cùng trong chương trình đào tạo nghề khám chữa toa xe, giúp người học hình thành các kỹ năng tổng hợp về nghề khám chữa toa xe.

2. *Hướng dẫn kiểm tra kết thúc môn học, mô đun.*

- Hình thức kiểm tra kết thúc môn học, mô đun: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập, thực hành.

- Thời gian kiểm tra:

+ Lý thuyết: không quá 120 phút.

+ Thực hành: không quá 4 giờ

3. *Xét công nhận tốt nghiệp:*

Tính điểm tổng kết khóa học để xét công nhận tốt nghiệp và xếp loại tốt nghiệp theo Quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trong đào tạo hệ chính quy đối với trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp hiện hành của Trường.

4. *Hướng dẫn khác*

- Trong điều kiện cụ thể, có thể tổ chức dạy học trực tuyến phần lý thuyết của một số mô đun căn cứ quy chế đào tạo trực tuyến hiện hành của nhà trường

#### VIII. YÊU CẦU TỐI THIỂU VỀ GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY:

Yêu cầu tối thiểu về giáo viên để giảng dạy trình độ sơ cấp Khám chữa toa xe phải đảm bảo:

1. *Tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, lối sống và tác phong:* theo quy định thông tư hiện hành quy định về chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

2. *Tiêu chuẩn về kiến thức chuyên môn:* phải có bằng từ trung cấp trở lên chuyên ngành phù hợp với nghề Khám chữa toa xe.

3. *Tiêu chuẩn về trình độ tin học, ngoại ngữ:* theo quy định hiện hành.

4. *Tiêu chuẩn về Chứng chỉ kỹ năng nghề hoặc bậc thợ:* phải có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1, hoặc có bậc thợ từ bậc 3/7, 2/6 hoặc tương đương trở lên.

5. *Tiêu chuẩn về Bằng, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm nghề, hoặc bằng sư phạm kỹ thuật, hoặc sư phạm bậc 1 trở lên.*

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

**TS. Trương Trọng Vương**